

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 24/2008/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 03 tháng 3 năm 2008

NGHỊ ĐỊNH**quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Thông tấn xã Việt Nam**

CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày
25 tháng 12 năm 2001;*

*Xét đề nghị của Tổng Giám đốc Thông
tấn xã Việt Nam và Bộ trưởng Bộ Nội
vụ,*

NGHỊ ĐỊNH:**Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Thông tấn xã Việt Nam là cơ quan sự nghiệp thuộc Chính phủ, thực hiện chức năng thông tấn nhà nước trong việc phát tin, văn kiện chính thức của Đảng và Nhà nước; cung cấp thông tin phục vụ yêu cầu lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước; thu thập, phổ biến thông tin bằng các loại hình báo chí phục vụ các đối tượng có nhu cầu ở trong nước và ở nước ngoài.

2. Thông tấn xã Việt Nam có tên viết

tắt bằng tiếng Việt là TTXVN và tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh là Vietnam News Agency, viết tắt là VNA.

3. Thông tấn xã Việt Nam chịu sự quản lý nhà nước của Bộ Thông tin và Truyền thông về hoạt động báo chí.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Thông tấn xã Việt Nam thực hiện những nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

1. Trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định, sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thông tấn xã Việt Nam.

2. Trình Thủ tướng Chính phủ chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, 5 năm, hàng năm và các dự án, đề án quan trọng khác của Thông tấn xã Việt Nam; tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, dự án, đề án sau khi được phê duyệt.

3. Trình Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập, sáp nhập, giải thể, đổi tên các tổ chức của Thông tấn xã Việt Nam thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ.

4. Thống nhất phát văn kiện, thông tin chính thức của Đảng và Nhà nước; thu thập, biên soạn tin, hình ảnh, tư liệu, sách và tài liệu tham khảo phục vụ kịp thời yêu cầu lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước.

5. Thu thập, biên soạn và phổ biến, phát hành thông tin (tin, bài, tư liệu, tài liệu, báo, tạp chí, sách, hình ảnh, sản phẩm nghe nhìn, sản phẩm thông tin đa phương tiện) phục vụ mọi đối tượng có nhu cầu trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

6. Được phép công bố những quan điểm chính thống của Nhà nước về các vấn đề thời sự, chính hướng những thông tin không phù hợp với lợi ích quốc gia, cải chính những thông tin sai lệch; khi cần thiết ra tuyên bố bác bỏ những thông tin có dụng ý xuyên tạc.

7. Thực hiện công tác thông tin đối ngoại của Đảng và Nhà nước theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện lưu trữ tư liệu thông tin; xây dựng ngân hàng dữ liệu về tư liệu thông tin và quản lý tư liệu ảnh quốc gia theo quy định của pháp luật.

9. Phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện nhiệm vụ chung về thông tin và những nhiệm vụ liên quan khác phục vụ công tác quốc phòng, an ninh.

10. Tổ chức nghiên cứu và ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ về nghiệp vụ thông tấn, công nghệ thông tin phục vụ chức năng thông tấn, báo chí.

11. Về quản lý các doanh nghiệp nhà nước trực thuộc:

a) Thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể về đại diện chủ sở hữu phần vốn của Nhà nước tại doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc Thông tấn xã Việt Nam theo quy định của pháp luật;

b) Chỉ đạo việc tổ chức thực hiện các đề án thành lập, sắp xếp lại, giải thể hoặc cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Thông tấn xã Việt Nam sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

c) Phê duyệt điều lệ và bổ nhiệm, miễn nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc và Kế toán trưởng đối với doanh nghiệp nhà nước chưa cổ phần hóa thuộc phạm vi quản lý của Thông tấn xã Việt Nam.

12. Thực hiện hợp tác quốc tế về lĩnh vực thông tấn, báo chí theo quy định của pháp luật.

13. Quản lý các dự án đầu tư và xây dựng thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

14. Tham gia xây dựng các đề án, dự án quan trọng liên quan đến chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Thông tấn xã Việt Nam theo yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

15. Quyết định và chỉ đạo thực hiện chương trình cải cách hành chính của Thông tấn xã Việt Nam theo mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính nhà nước do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

16. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế; thực hiện chế độ tiền lương, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ và các chế độ, chính sách khác, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của Thông tấn xã Việt Nam; đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ và kỹ thuật thông tấn, báo chí đối với cán bộ, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Thông tấn xã Việt Nam.

17. Được tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính; giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính cho các đơn vị sự nghiệp có thu trực thuộc Thông tấn xã Việt Nam theo quy định của pháp luật.

18. Tổ chức các hoạt động dịch vụ theo quy định của pháp luật.

19. Quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản được giao và các nguồn tài chính khác theo quy định của pháp luật.

20. Thực hiện chế độ báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

21. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao hoặc theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Ban Thư ký biên tập.
2. Ban Tổ chức cán bộ.
3. Ban Kế hoạch - Tài chính.
4. Ban Kiểm tra.
5. Văn phòng.
6. Ban Biên tập tin Trong nước.
7. Ban Biên tập tin Thế giới.
8. Ban Biên tập tin Đối ngoại.
9. Ban Biên tập tin Kinh tế.
10. Ban Biên tập - Sản xuất ảnh báo chí.
11. Trung tâm Dữ kiện - Tư liệu.
12. Trung tâm Nghe - Nhìn thông tấn.
13. Cơ quan đại diện Thông tấn xã Việt Nam tại thành phố Hồ Chí Minh.
14. Cơ quan đại diện Thông tấn xã Việt Nam tại thành phố Đà Nẵng.

15. Các phân xã Thông tấn xã Việt Nam ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam thành lập và giải thể.

16. Các phân xã Thông tấn xã Việt Nam ở nước ngoài do Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam quyết định thành lập và giải thể sau khi được Thủ tướng Chính phủ cho phép.

17. Báo ảnh Việt Nam.

18. Báo Tin tức.

19. Báo Điện tử “Việt Nam Today”.

20. Báo Thể thao và Văn hóa.

21. Báo Việt Nam News.

22. Báo Le Courier du Vietnam.

23. Bản tin Khoa học và Công nghệ.

24. Bản tin, ảnh Dân tộc và Miền núi.

25. Tạp chí Vietnam Law and Legal Forum.

26. Tạp chí “Chân trời UNESCO”.

27. Trung tâm Kỹ thuật thông tấn.

28. Trung tâm Hợp tác quốc tế thông tấn.

29. Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ thông tấn.

30. Trung tâm Tin học.

31. Nhà Xuất bản thông tấn.

32. Trung tâm tiếp thị, phát hành và dịch vụ quảng cáo.

Tại Điều này, các đơn vị quy định từ khoản 1 đến khoản 5 là các đơn vị giúp việc Tổng Giám đốc được Tổng Giám đốc quyết định thành lập phòng theo yêu cầu công tác; các đơn vị quy định từ khoản 6 đến khoản 12 là các đơn vị biên tập; các đơn vị quy định từ khoản 13 đến khoản 32 là các cơ quan đại diện, phân xã, báo, tạp chí, bản tin chuyên đề và các tổ chức sự nghiệp khác.

Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam quyết định đổi tên, sáp nhập, sắp xếp lại hoặc giải thể các báo, tạp chí và bản tin chuyên đề theo quy định của pháp luật. Các cơ sở dịch vụ và các tổ chức sự nghiệp khác còn lại do Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam quyết định đổi tên, sáp nhập, sắp xếp lại, giải thể theo quy định của pháp luật.

Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc và bổ nhiệm, miễn nhiệm người đứng đầu và không quá 03 cấp phó của người đứng đầu các tổ chức trực thuộc.

Điều 4. Lãnh đạo

1. Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam là người đứng đầu, lãnh đạo Thông tấn xã Việt Nam. Giúp Tổng Giám đốc có không quá 04 Phó Tổng Giám đốc.

2. Tổng Giám đốc và các Phó Tổng

Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định của pháp luật.

3. Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Thông tấn xã Việt Nam.

Các Phó Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam giúp Tổng Giám đốc chỉ đạo một số lĩnh vực công tác theo sự phân công của Tổng Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về nhiệm vụ được phân công.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo

và thay thế Nghị định số 82/2003/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu, tổ chức của Thông tấn xã Việt Nam.

2. Bãi bỏ các quy định trước đây trái với Nghị định này.

3. Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng

09644.142